

I. ĐỌC HIỂU

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

*đất nước ngàn năm không mỗi cánh tay cung
giáo mác Trường Sơn
cọc nhọn Bạch Đằng
đến trẻ chẵn trâu cũng cò lau tập trận
chiếc roi cày rần rật máu cha ông
đất nước sinh ra huyền thoại tiên rồng
bọc trứng trăm con lên rừng xuống biển
mẹ lội suối trèo non.
cha bạt ghe chẵn sóng
mong mai sau nên vóc nên hình
đất nước mỗi ngày lên đón ánh mặt trời
thấy dung mạo tiên nhân nhắc lời di huấn
nghe vị mặn mồ hôi thấm đầu sông cuối bãi
vạt cỏ bên đường cũng học để mà xanh*

(Cương thổ, Nguyễn Đức Dũng)

Câu 1: Đoạn thơ trên được viết bằng thể thơ gì?

Câu 2: Chọn những hình ảnh, từ ngữ nói lên tinh thần yêu nước, bất khuất chống giặc ngoại xâm của con người Việt Nam.

Câu 3: Xác định biện pháp tu từ và hiệu quả nghệ thuật trong câu thơ “đất nước ngàn năm không mỗi cánh tay cung”.

Câu 4: Trình bày cách hiểu của em về khát vọng được thể hiện trong câu thơ: “*mong mai sau nên vóc nên hình*”.

II. LÀM VĂN

Câu 1: Câu thơ “*vạt cỏ bên đường cũng học để mà xanh*” trong phần *Độc hiểu nhắc nhở anh chị điều gì?* Hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về điều ấy.

Câu 2:

Tôi có bay tạt ngang qua Sông Đà mấy lần, và thấy đó cũng là thêm cho mình một góc độ nhìn một cách nhìn về con sông Tây Bắc hung bạo và trữ tình. Từ trên tàu bay mà nhìn xuống Sông Đà, không ai trong tàu bay nghĩ rằng cái dây thừng ngoằn ngoèo dưới chân mình kia lại chính là cái con sông hằng năm và đời đời kiếp kiếp làm mình làm mẩy với con người Tây Bắc và phản ứng giận dữ vô tội vạ với người lái đò Sông Đà. Cũng không ai nghĩ rằng đó là con sông của câu đồng dao thân thoai Sơn Tinh Thủy Tinh “Núi cao sông hãy còn dài - Năm năm báo oán đời đời đánh ghen”, Hình như khi mà ta đã quen đọc bản đồ sông núi, thì mỗi lúc ngồi tàu bay trên chiều cao mà nhìn xuống đất nước Tổ quốc bao la, càng thấy quen thuộc với từng nét sông tãi ra trên đại dương đá lờ lờ bóng mây dưới chân mình. Con Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói Mèo đốt nương xuân. Tôi đã nhìn say sưa làn mây mùa xuân bay trên Sông Đà, tôi đã xuyên qua đám mây mùa thu và nhìn xuống dòng nước Sông Đà. Mùa xuân đồng xanh ngọc bích, chứ nước Sông Đà không xanh màu xanh canh hến của Sông Gâm Sông Lô, Mùa thu nước Sông Đà lừ lừ chín đỏ như da mặt một người bâu đi vì rượu bữa, lừ lừ cái màu đỏ giận dữ ở một người bất mãn bực bội gì mỗi độ thu về. Chưa hề bao giờ tôi thấy dòng Sông Đà là đen như thực dân Pháp đã đẽ giữa con sông ta ra đổ mực Tây vào mà gọi bằng một cái tên Tây láo lếu, rồi cứ thế mà phiết vào bản đồ lai chữ.

(Trích Người lái đò Sông Đà, Nguyễn Tuân, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục, 2008)

Anh/Chị hãy phân tích giá trị nội dung và nét đặc sắc về nghệ thuật của đoạn trích trên. Từ đó, rút ra những nét đặc trưng phong cách nghệ thuật của Nguyễn Tuân.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1

Thể thơ: Tự do

Câu 2

Hình ảnh thể hiện tinh thần yêu nước, bất khuất chống giặc ngoại xâm của con người Việt Nam là: giáo mác Trường Sơn, cọc nhọn Bạch Đằng, tre chắn trâu cũng cờ lau tập trận, chiếc roi cày.

Câu 3

- Biện pháp tu từ: nhân hóa.

- Tác dụng:

+ Sử dụng hình ảnh nhân hóa giúp cho câu thơ thêm phần sinh động, người đọc dễ hình dung.

+ Không chỉ vậy, khi sử dụng biện pháp nhân hóa tác giả còn nhấn mạnh đến lịch sử chiến đấu chống giặc ngoại xâm, bảo vệ đất nước vô cùng hào hùng của dân tộc ta.

Câu 4

Học sinh có thể trình bày theo quan điểm của mình, cần giải thích lý do hợp lý.

Gợi ý: Có thể hiểu câu “đất nước ngàn năm không mỏi cánh tay cung” thể hiện khát vọng: đất nước sẽ ngày càng vững mạnh, vươn tầm ra thế giới để xứng đáng với nguồn gốc con Rồng cháu Tiên, để xứng đáng với sự hi sinh lớn lao của tiên tổ.

II. LÀM VĂN

Câu 1

* Yêu cầu:

- Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn.

- Xác định đúng vấn đề cần nghị luận.

1. Giới thiệu vấn đề

2. Giải thích: Vạt cỏ bên đường cũng học để mà xanh: Vạt cỏ bên đường có thể hiểu là sự vật bình dị, nhỏ bé trong cuộc sống. Xanh thể hiện một sức sống mạnh mẽ, vươn lên mọi khó khăn, thử thách.

→ Câu thơ trên đã nhắc nhở chúng ta: bất cứ ai, dù nhỏ bé hay vĩ đại cũng cần có ý chí, nghị lực, sự nỗ lực, cố gắng để không ngừng vươn lên, bước về phía trước để đạt được thành công.

3. Bàn luận

- Trong hành trình cuộc đời chắc chắn mỗi chúng ta sẽ phải đối mặt với vô vàn khó khăn, thử thách. Những thách thức đó chính là một loại thuốc thử để đo sức sống tiềm tàng bên trong mỗi cá nhân.

- Đứng trước khó khăn, bạn sẽ làm gì? Bình tĩnh đối mặt, tìm cách giải quyết? Hay sợ hãi, thoái lui, chấp nhận số phận? Mỗi người sẽ có những cách phản ứng khác nhau, tuy nhiên cách phản ứng tốt nhất với những khó khăn chính là đối diện với nó, nỗ lực gấp đôi để vượt qua thử thách và vươn đến thành công.

- Không có vấp ngã sẽ không tôi rèn được ý chí, không có thử thách sẽ không tạo ra những thành công. Bởi vậy, đứng trước khó khăn dù lớn hay nhỏ cũng hãy bình tĩnh đối mặt và vượt qua nó.

- **Mở rộng vấn đề:** phê phán những kẻ yếu đuối, thiếu ý chí, nghị lực khi vấp ngã trong cuộc sống.

- Bài học:

+ Là thế hệ trụ cột của đất nước trong tương lai, việc rèn luyện nghị lực sống là việc vô cùng quan trọng, cần thiết cho hành trang vào đời sau này của mỗi chúng ta.

+ Muốn thành công, muốn tới vinh quang thì con đường đi lại càng chông gai thử thách, ở đó không có chỗ cho những kẻ thiếu ý chí, thiếu nghị lực vươn lên.

Câu 2

I. Mở bài

- Giới thiệu một số nét tiêu biểu về tác giả Nguyễn Tuân: Cuộc đời, con người và phong cách nghệ thuật đặc trưng của nhà thơ.

- Nêu khái quát chung về tác phẩm “Người lái đò Sông Đà”: Hoàn cảnh sáng tác, vị trí, giá trị nội dung, giá trị nghệ thuật.

- Khái quát nội dung của đoạn trích và phong cách nghệ thuật của Nguyễn Tuân: Vẻ đẹp trữ tình của sông Đà thông qua phong cách nghệ thuật tài hoa, uyên bác của Nguyễn Tuân.

II. Thân bài

1. Vị trí đoạn trích: Đoạn trích nằm ở phần sau khi về vẻ đẹp thứ hai của con sông Đà (vẻ đẹp trữ tình thơ mộng).

2. Phân tích đoạn trích.

**) Góc nhìn từ trên cao (máy bay), Sông Đà mang vẻ đẹp của một mỹ nhân.*

- Từ trên cao nhìn xuống, dòng chảy uốn lượn của con sông giống như “cái dây thừng ngoằn ngoèo dưới chân mình”, đặc biệt là giống như mái tóc của người thiếu nữ “con sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói núi Mèo đốt nương xuân”.

- Dòng sông mang vẻ đẹp của một áng tóc trữ tình mềm mại, tha thướt và duyên dáng. Đây không phải là sự phát hiện mới mẻ, sáng tạo bởi lẽ vào khoảng thế kỷ XV nhà thơ Nguyễn Trãi miêu tả núi Dục Thúy đã viết. Cái hay của Nguyễn Tuân là vừa mới đây thôi Sông Đà còn làm mình, làm máy còn là thứ kẻ thù số một của con người vậy mà bây giờ chỉ trong chốc lát dòng sông vẫn mình hết thác và sóng nước xèo xèo tan trong trí nhớ. Sông Đà lập tức khoác lên mình một dáng vẻ hoàn toàn mới trở thành một áng tóc trữ tình.

- Dòng Sông Đà như mái tóc đang ôm lấy thân hình trẻ trung, gợi cảm đầy sức sống của người thiếu nữ Tây Bắc. Vẻ đẹp của dòng sông hài hòa với núi rừng Tây Bắc, được núi rừng điểm tô thêm cho nhan sắc mỹ miều.

- Hoa ban mang màu sắc tinh khiết, hoa gạo màu đỏ rực rỡ chói lọi bung nở điểm xuyết trên mái tóc trữ tình người thiếu nữ. Sự điểm xuyết ấy lại diễn ra giữa mùa xuân khi mọi vật sinh sôi, nảy nở cho thấy sức sống mãnh liệt.
- Khói núi Mèo đốt nương Xuân cuộn cuộn. Tạo nên một tấm voan huyền ảo bao phủ lên cảnh vật ẩn dấu đi khuôn mặt xinh đẹp của dòng sông. Chính vì vậy vẻ đẹp bí ẩn ấy càng trở nên hấp dẫn.

**) Nhìn ngắm sông Đà từ nhiều thời gian khác nhau.*

- Tác giả đã phát hiện ra những sắc màu tươi đẹp và đa dạng của dòng sông. Màu nước biến đổi theo mùa, mỗi mùa có vẻ đẹp riêng trong cách so sánh rất cụ thể:

+ Mùa xuân, nước Sông Đà xanh màu xanh ngọc bích”, tươi sáng, trong trẻo, lấp lánh.

Tác giả dùng lại giải thích rõ hơn màu xanh không phải xanh canh hến.

+ Mùa thu, nước Sông Đà lại “lừ lừ chín đỏ như da mặt một người bầm đi vì rượu bữa, lừ lừ cái màu đỏ giận dữ ở một người bất mãn bực bội gì mỗi độ thu về”.

+ Đặc biệt, nhà văn khẳng định chưa bao giờ con sông có màu đen như thực dân Pháp đã “đè ngửa con sông ta ra đổ mực Tây vào”, và gọi bằng cái tên lếu láo Sông Đen.

→ Thể hiện tình yêu, niềm tự hào trước vẻ đẹp của dòng sông của đất nước, quê hương, xứ sở.

3. Phong cách nghệ thuật của Nguyễn Tuân

- Phong cách nghệ thuật được thể hiện qua góc nhìn đa chiều, tài hoa nghệ sĩ: Nguyễn Tuân đã dùng ngòi bút trăm màu để miêu tả hàng loạt những hình ảnh khác nhau vừa có tính trí tuệ vừa có tính tạo hình vượt xa những thủ pháp nhân hóa thông thường. Nếu như ở đoạn đầu Nguyễn Tuân sử dụng góc nhìn của một nghệ sĩ tài hoa diễn tả từng đoạn thác đá, từng cửa ải trận địa dữ

dội của một sông Đà hung bạo thì tới đây dưới con mắt khám phá sự vật ở phương diện mỹ thuật, Nguyễn Tuân nhìn dòng sông Đà như một công trình nghệ thuật thiên tạo tuyệt vời. Sông Đà như một “áng tóc trữ tình tuôn dài mà đầu tóc, chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban, hoa gạo”. Nguyễn Tuân nhìn dòng sông Đà và truyền cho độc giả nhìn nó qua làn mây mùa xuân, ánh nắng mùa thu, chăm chú theo dõi những biến đổi sắc màu của nó khi thì “xanh màu ngọc bích”, khi thì “lừ lừ chín đỏ”. Không chỉ vậy, cách Nguyễn Tuân miêu tả sông Đà còn vô cùng phong phú khi ông cảm nhận sông Đà không chỉ dưới góc độ không gian mà còn cảm nhận dòng sông dưới góc độ của thời gian.

- Phong cách nghệ thuật được thể hiện qua vốn hiểu biết uyên bác của nhà văn: Hình ảnh lãng mạn, trữ tình của con sông Đà được Nguyễn Tuân tái hiện bằng cách kết hợp kiến thức hội họa và thơ ca.

- Phong cách nghệ thuật được thể hiện qua cách sử dụng ngôn từ độc đáo của tác giả: Nhà văn đã thể hiện tài năng điêu luyện của một người nghệ sĩ ngôn từ. Tác giả giống như một vị tướng tài ba chỉ huy đội quân Việt ngữ rất đông đảo. Ông đã xếp đặt đội quân Việt ngữ vào những vị trí phù hợp để chúng có thể phát huy tối đa khả năng của mình. Đoạn văn sử dụng nhiều hình ảnh so sánh, nhân hóa miêu tả, liên tưởng bất ngờ thú vị. Từ ngữ chọn lọc, độc đáo.

III. Kết bài:

- Vẻ đẹp trữ tình của Sông Đà.

>> Xem thêm: [Cảm nhận về đẹp của sông Đà](#)

- Phong cách nghệ thuật độc đáo, tài hoa và uyên bác của nhà văn Nguyễn Tuân.